

## BÁO CÁO QUẢN TRỊ RỦI RO

Năm 2025

Kính gửi: BỘ TÀI CHÍNH

### I. Chính sách quản trị rủi ro

#### 1. Tổ chức bộ máy và các chính sách, quy định nội bộ về quản trị rủi ro:

##### 1.1. Tổ chức bộ máy quản trị rủi ro:

Trong năm 2025, ABIC đã tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy quản trị rủi ro theo mô hình 03 tuyến bảo vệ, bảo đảm nguyên tắc phân định rõ vai trò, trách nhiệm và tăng cường tính độc lập trong công tác kiểm soát và giám sát rủi ro. Cụ thể:

Tuyến bảo vệ thứ nhất: Bao gồm các đơn vị kinh doanh và nghiệp vụ. Các đơn vị này chịu trách nhiệm trực tiếp nhận diện, đánh giá, kiểm soát và quản lý rủi ro phát sinh trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Tuyến bảo vệ thứ hai: Bao gồm ban Kiểm soát tuân thủ và Quản lý rủi ro (KSTT & QLRR) và ban Pháp chế, có trách nhiệm tham mưu xây dựng chính sách, giám sát việc tuân thủ, tổng hợp và báo cáo tình hình rủi ro toàn Công ty.

Tuyến bảo vệ thứ ba: Bao gồm ban Kiểm toán nội bộ và Ban Chính sách và Nhân sự thực hiện kiểm tra, đánh giá độc lập đối với hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.

Mô hình 03 tuyến bảo vệ được triển khai nhằm bảo đảm công tác quản trị rủi ro được thực hiện xuyên suốt, đồng bộ và phù hợp với quy mô, đặc thù hoạt động của ABIC.

##### 1.2. Hệ thống chính sách, quy định nội bộ về quản trị rủi ro:

Nhằm thiết lập khuôn khổ quản trị rủi ro thống nhất trên toàn hệ thống, trong năm 2025, ABIC đã ban hành và triển khai các văn bản nền tảng sau:

- Quy chế Quản trị rủi ro;
- Quy trình Quản trị rủi ro;
- Hướng dẫn thực hiện Quy trình Quản trị rủi ro.

Các văn bản này quy định nguyên tắc quản trị rủi ro, cơ chế phân công trách nhiệm, quy trình nhận diện, đánh giá, kiểm soát, giám sát và báo cáo rủi ro; đồng thời làm cơ sở cho việc triển khai quản trị rủi ro thống nhất tại các đơn vị trong toàn hệ thống.

Bên cạnh hệ thống văn bản chính thức, Công ty đã thực hiện hoạt động truyền thông nội bộ thông qua việc phát hành Bản tin Quản trị rủi ro định kỳ (theo Quý) và đột xuất nhằm nâng cao nhận thức và tăng cường văn hóa rủi ro trong toàn Công ty.

2. Các thay đổi về chính sách, quy định nội bộ về quản trị rủi ro, khẩu vị rủi ro trong kỳ báo cáo, lý do thay đổi (áp dụng với các kỳ báo cáo sau).

Trong năm 2025, ABIC đã ban hành Quy chế Quản trị rủi ro, Quy trình Quản trị rủi ro và Hướng dẫn thực hiện Quy trình Quản trị rủi ro, qua đó từng bước hoàn thiện khung quản trị rủi ro của Công ty theo quy định hiện hành. Sau khi các văn bản được ban hành, ABIC đã tổ chức phổ biến, hướng dẫn và đào tạo tới các đơn vị trong toàn hệ thống nhằm đảm bảo việc triển khai thực hiện thống nhất, đồng thời nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các đơn vị trong công tác quản trị rủi ro.

Đối với khâu vị rủi ro, trong năm 2025, bộ phận đầu mối thực hiện công tác quản trị rủi ro (ban KSTT & QLRR) đã xây dựng Dự thảo Tuyên bố Khâu vị rủi ro và đang trình Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt.

Trong thời gian tới, ABIC sẽ tiếp tục rà soát, cập nhật và hoàn thiện hệ thống chính sách, quy định nội bộ về quản trị rủi ro nhằm đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn hoạt động của Công ty. Các thay đổi liên quan đến chính sách, quy định và khâu vị rủi ro (nếu có) sẽ được theo dõi và báo cáo trong các kỳ báo cáo tiếp theo.

### **3. Đánh giá mức độ đầy đủ của hoạt động quản trị rủi ro của doanh nghiệp, và các nguồn lực cần có để hoạt động trong khả năng chấp nhận rủi ro của doanh nghiệp.**

Trong năm 2025, ABIC đã từng bước hoàn thiện khung quản trị rủi ro thông qua việc ban hành các văn bản nền tảng như Quy chế quản trị rủi ro và Quy trình quản trị rủi ro, làm cơ sở triển khai các hoạt động nhận diện, đánh giá, kiểm soát và giám sát rủi ro trong toàn hệ thống. Cơ cấu tổ chức quản trị rủi ro được thiết lập theo mô hình ba tuyến bảo vệ, qua đó từng bước nâng cao vai trò và trách nhiệm của các đơn vị trong việc quản lý rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động.

Công tác quản trị rủi ro đã được triển khai tại các đơn vị thông qua việc nhận diện rủi ro trong các hoạt động nghiệp vụ, bước đầu hình thành danh mục rủi ro và xác định các biện pháp kiểm soát phù hợp.

Tuy nhiên, do hệ thống quản trị rủi ro của ABIC đang trong giai đoạn hoàn thiện và triển khai, một số nội dung như phương pháp lượng hóa rủi ro, hệ thống chỉ số cảnh báo rủi ro (KRI), cơ sở dữ liệu rủi ro lịch sử và công cụ hỗ trợ giám sát rủi ro vẫn đang tiếp tục được xây dựng và chuẩn hóa.

Để đảm bảo hoạt động của ABIC luôn nằm trong khả năng chấp nhận rủi ro đã được xác định, trong thời gian tới ABIC cần tiếp tục củng cố và tăng cường các nguồn lực cho công tác quản trị rủi ro, bao gồm:

- Nguồn lực về nhân sự: tiếp tục đào tạo, nâng cao nhận thức và năng lực quản trị rủi ro cho các đơn vị thuộc tuyến bảo vệ thứ nhất; đồng thời tăng cường chuyên môn cho bộ phận quản trị rủi ro và kiểm toán nội bộ.

- Nguồn lực về hệ thống và dữ liệu: từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu rủi ro, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc theo dõi, phân tích và cảnh báo rủi ro.

- Nguồn lực về công cụ quản trị: hoàn thiện hệ thống chỉ số cảnh báo rủi ro (KRI), các báo cáo giám sát rủi ro và cơ chế cảnh báo sớm nhằm hỗ trợ Ban điều hành trong việc ra quyết định.

- Nguồn lực về quy trình và cơ chế phối hợp: tiếp tục hoàn thiện các quy định, quy trình nội bộ liên quan đến quản trị rủi ro và tăng cường sự phối hợp giữa các tuyến bảo vệ.

Nhìn chung, hoạt động quản trị rủi ro của ABIC đang từng bước được xây dựng và hoàn thiện theo hướng phù hợp với quy mô, đặc thù hoạt động và định hướng phát triển của doanh nghiệp, góp phần hỗ trợ Ban lãnh đạo trong việc quản lý rủi ro và đảm bảo hoạt động kinh doanh ổn định, bền vững.

## **II. Quản trị rủi ro trọng yếu**

### **1. Đánh giá về các rủi ro trọng yếu đối với hoạt động của ABIC**

#### **1.1. Rủi ro bảo hiểm:**

Rủi ro bảo hiểm là rủi ro phát sinh từ hoạt động kinh doanh cốt lõi của ABIC, bao gồm các yếu tố liên quan đến công tác định phí, trích lập dự phòng bồi thường và rủi ro tổn thất lớn do thiên tai.

ABIC thực hiện kiểm soát rủi ro này thông qua các quy trình quản lý nghiệp vụ như quy trình nghiên cứu và phát triển sản phẩm, theo dõi kết quả khai thác và tỷ lệ bồi thường của từng sản phẩm để kịp thời điều chỉnh khi cần thiết. Công tác trích lập dự phòng bồi thường được thực hiện theo quy định và thường xuyên được rà soát trên cơ sở số liệu bồi thường thực tế. Trong các năm gần đây, tỷ lệ thực bồi thường so với ước bồi thường của ABIC dao động trong khoảng 87% - 91%, cho thấy việc trích lập dự phòng tương đối phù hợp. Tháng 12/2025, ABIC ban hành Quy định trích lập dự phòng bồi thường và dự phòng chi phí giám định trong đó quy định rõ nguyên tắc, phương pháp và trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong việc xác định, theo dõi và rà soát dự phòng. Việc ban hành quy định này góp phần tăng cường tính thống nhất trong công tác quản lý dự phòng, đồng thời nâng cao khả năng kiểm soát rủi ro liên quan đến nghĩa vụ bồi thường của ABIC.

Đối với rủi ro tổn thất lớn, ABIC thực hiện quản lý thông qua chương trình tái bảo hiểm thảm họa với hợp đồng vượt mức bồi thường (XoL) có mức bảo vệ 7,8 triệu USD. Thực tế trong sự kiện bão Yagi, Công ty mới sử dụng đến lớp bảo vệ thứ hai trong tổng số bốn lớp của hợp đồng tái bảo hiểm, cho thấy chương trình tái bảo hiểm hiện tại vẫn đảm bảo khả năng bảo vệ danh mục rủi ro của Công ty.

Bên cạnh đó, biên khả năng thanh toán của ABIC vẫn duy trì ở mức cao, đạt 241% tại thời điểm 31/12/2024. Trong năm 2025, dù xảy ra khá nhiều cơn bão lớn trong năm nhưng biên khả năng thanh toán tại 31/12/2025 vẫn đạt 245%.

Nhìn chung, rủi ro bảo hiểm của ABIC hiện được đánh giá là nằm trong khả năng kiểm soát và phù hợp với năng lực tài chính của Công ty.

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu có xu hướng làm gia tăng tần suất và mức độ thiệt hại do thiên tai, rủi ro thảm họa tiếp tục là một trong những yếu tố cần được ABIC theo dõi chặt chẽ trong quá trình quản lý danh mục rủi ro bảo hiểm.

#### **1.2. Rủi ro thị trường:**

Rủi ro thị trường của ABIC chủ yếu phát sinh từ biến động lãi suất, tỷ giá ngoại tệ và sự không tương xứng về kỳ hạn giữa tài sản đầu tư và trách nhiệm bảo hiểm. *J*

- Đối với rủi ro lãi suất, danh mục đầu tư của ABIC chủ yếu là tiền gửi ngắn hạn tại Agribank theo thỏa thuận hợp tác giữa hai bên. Trong năm 2025, mặt bằng lãi suất tiền gửi duy trì ở mức thấp và ít biến động so với năm trước. Với danh mục đầu tư chủ yếu là tiền gửi tại Agribank, rủi ro từ biến động lãi suất đối với ABIC được đánh giá ở mức thấp.

- Đối với rủi ro tỷ giá, hoạt động nhượng tái bảo hiểm của ABIC có phát sinh các giao dịch bằng ngoại tệ, chủ yếu là USD. Tuy nhiên, trong thời gian qua tỷ giá USD/VND nhìn chung biến động trong biên độ không lớn, do đó rủi ro tỷ giá được đánh giá là không ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động tài chính của Công ty.

- Đối với rủi ro chênh lệch kỳ hạn giữa tài sản và trách nhiệm bảo hiểm, kỳ hạn bình quân của danh mục đầu tư của ABIC khoảng 1 năm, trong khi kỳ hạn ước tính của nghĩa vụ bồi thường khoảng 1,3 năm. Chênh lệch kỳ hạn ở mức nhỏ và chưa phát sinh rủi ro đáng kể.

Do danh mục đầu tư của ABIC được xây dựng theo hướng thận trọng, tập trung vào các tài sản có mức độ an toàn cao, rủi ro thị trường hiện được đánh giá là ở mức thấp.

### **1.3. Rủi ro hoạt động**

Trong năm 2025, hoạt động của ABIC chịu tác động từ một số rủi ro hoạt động liên quan đến hệ thống công nghệ thông tin, việc tuân thủ quy trình nghiệp vụ, công tác thẩm định trước khi cấp đơn bảo hiểm, cũng như các yếu tố về nguồn nhân lực và hiệu quả của các kênh phân phối.

Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và số hóa trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm làm gia tăng yêu cầu về an toàn thông tin và đảm bảo vận hành ổn định của hệ thống CNTT. Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết quan trọng phê duyệt Chiến lược Công nghệ thông tin giai đoạn 2026-2030, cũng như tập trung đầu tư, xây dựng, củng cố và phát triển cơ sở hạ tầng Công nghệ thông tin đồng bộ, hiện đại đáp ứng hoạt động kinh doanh và xu thế phát triển.

Bên cạnh đó, trong quá trình triển khai nghiệp vụ vẫn phát sinh một số rủi ro liên quan đến việc tuân thủ quy định nội bộ, áp dụng điều kiện điều khoản và tỷ lệ phí theo quy định. Công tác đánh giá rủi ro trước khi cấp đơn trong một số trường hợp chưa đầy đủ thông tin, dẫn đến nguy cơ chấp nhận các đối tượng bảo hiểm có mức độ rủi ro cao hơn dự kiến.

Ngoài ra, rủi ro gian lận, trục lợi bảo hiểm từ khách hàng hoặc các bên liên quan vẫn là yếu tố cần được kiểm soát chặt chẽ do có thể ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty. Các vấn đề liên quan đến nguồn nhân lực và hiệu quả hoạt động của các kênh phân phối cũng đặt ra yêu cầu tiếp tục hoàn thiện công tác quản lý và giám sát.

Nhìn chung, các rủi ro hoạt động trong năm 2025 của ABIC được đánh giá đang được kiểm soát ở mức chấp nhận được. Tuy nhiên, ABIC cần tiếp tục tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ, hoàn thiện quy trình nghiệp vụ, nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin và chú trọng phát triển nguồn nhân lực nhằm nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro trong hoạt động.

#### **1.4. Rủi ro đối tác:**

Năm 2025 ABIC tiếp tục tăng cường làm việc với các nhà tái nước ngoài vì vậy rủi ro đối tác cũng tăng lên. Tuy nhiên các nhà tái nước ngoài đều có rating tối thiểu là B-, bên cạnh đó, việc giao dịch với các nhà tái nước ngoài đều thông qua các công ty môi giới lớn và uy tín (Aon, Marsh, Gallagher). Nhờ đó, rủi ro đối tác hiện được đánh giá là ở mức kiểm soát được. Tuy vậy, ABIC vẫn cần tiếp tục thận trọng trong quá trình lựa chọn và theo dõi năng lực tài chính của các đối tác tái bảo hiểm nhằm hạn chế các rủi ro có thể phát sinh.

#### **1.5. Rủi ro khác:**

- Rủi ro uy tín phát sinh khi các sự kiện liên quan đến chất lượng dịch vụ, giải quyết bồi thường hoặc thông tin bất lợi trên thị trường có thể ảnh hưởng đến hình ảnh và uy tín của Công ty. Trong thời gian qua, ABIC luôn chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với khách hàng, do đó rủi ro uy tín được đánh giá ở mức thấp.

- Rủi ro thanh khoản phát sinh khi doanh nghiệp không có đủ nguồn tiền để đáp ứng kịp thời các nghĩa vụ tài chính. Với cơ cấu tài sản đầu tư có tính thanh khoản cao và biên khả năng thanh toán duy trì ở mức tốt, rủi ro thanh khoản của ABIC hiện được đánh giá ở mức thấp.

### **2. Phương thức quản trị rủi ro trọng yếu**

Trong năm 2025, ABIC triển khai hoạt động quản trị rủi ro trên cơ sở các quy định tại Quy chế quản trị rủi ro và Quy trình quản trị rủi ro đã được ban hành, với các phương thức chủ yếu sau:

Thứ nhất, thực hiện quản trị rủi ro theo mô hình ba tuyến bảo vệ, trong đó tuyến bảo vệ thứ nhất chịu trách nhiệm trực tiếp nhận diện, đánh giá và kiểm soát rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động; tuyến bảo vệ thứ hai thực hiện chức năng xây dựng chính sách, hướng dẫn, giám sát và tổng hợp tình hình rủi ro; tuyến bảo vệ thứ ba thực hiện đánh giá độc lập về hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.

Thứ hai, thực hiện nhận diện và đánh giá rủi ro thông qua việc xây dựng danh mục rủi ro áp dụng cho các hoạt động nghiệp vụ, kết hợp với việc phân tích dữ liệu lịch sử, các sự cố rủi ro đã phát sinh và thông tin thu thập từ các đơn vị trong quá trình hoạt động.

Thứ ba, thiết lập và thực hiện các biện pháp kiểm soát rủi ro, trên cơ sở kết quả đánh giá rủi ro nhằm hạn chế khả năng xảy ra rủi ro và giảm thiểu các tác động bất lợi đối với hoạt động của Công ty.

Thứ tư, thực hiện giám sát và báo cáo rủi ro định kỳ, qua đó kịp thời phát hiện các rủi ro trọng yếu, đề xuất các biện pháp xử lý phù hợp, góp phần đảm bảo hoạt động của Công ty an toàn, hiệu quả và tuân thủ quy định pháp luật.

### **III. Kết quả kiểm tra sức chịu đựng và phân tích khả năng tiếp tục hoạt động trong các tình huống bất lợi đối với hoạt động kinh doanh**

#### **1. Kịch bản kiểm tra sức chịu đựng.**

### **1.1. Căn cứ xây dựng kịch bản**

- Dự báo diễn biến vĩ mô thế giới:
  - + Xung đột Mỹ - Iran và Trung Đông bùng phát gây nguy cơ lan rộng xung đột địa chính trị toàn cầu.
  - + Giá dầu tăng gây áp lực lạm phát lên toàn cầu và Việt Nam.
  - + Thị trường bảo hiểm/tái bảo hiểm thế giới bị ảnh hưởng theo hướng thắt chặt năng lực. Phí bảo hiểm hàng hải tăng.
  - + Chiến tranh mạng: Các cuộc tấn công mạng sử dụng AI đang trở thành công cụ của các nhóm tin tặc được nhà nước bảo trợ trong bối cảnh xung đột địa chính trị leo thang.
- Dự báo hiện tượng khí hậu El Niño sẽ trở lại từ cuối năm 2026, thế giới đứng trước nguy cơ bước vào giai đoạn nóng kỷ lục.
- Ở trong nước, Việt Nam tiếp tục đặt mục tiêu tăng trưởng 2 con số cho các năm sắp tới dựa trên ba động lực chính: đẩy mạnh đầu tư công quy mô lớn (hạ tầng giao thông, năng lượng), thúc đẩy sản xuất công nghiệp và xuất khẩu, cùng với mở rộng tiêu dùng nội địa. Tuy nhiên mục tiêu cũng bị ảnh hưởng lớn bởi các yếu tố vĩ mô biến động của thế giới.

### **1.2. Kịch bản kiểm tra sức chịu đựng**

Giai đoạn xây dựng: 5 năm từ 2026 đến 2030

#### **1.2.1. Kịch bản 1: Hoạt động bình thường**

- Doanh thu tăng trưởng ổn định qua các năm. Dự kiến bình quân khoảng 12% mỗi năm.
- Tỷ lệ bồi thường thuộc trách nhiệm giữ lại duy trì và có xu hướng tăng nhẹ qua các năm từ 32 - 36%.
- Các loại chi phí kinh doanh bảo hiểm, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng trưởng đều theo tốc độ tăng trưởng doanh thu bảo hiểm.
- Các yếu tố khác giả định không thay đổi hoặc có biến động bất thường.

#### **1.2.2. Kịch bản 2: Có các yếu tố bất lợi**

Ngoài các yếu tố cơ bản như ở kịch bản hoạt động thông thường, có một số yếu tố bất lợi phát sinh như sau:

- Dự nợ Agribank tăng trưởng chậm hoặc âm, doanh thu banca giảm mạnh 2 năm liên tiếp. Dẫn tới doanh thu năm 2026, 2027 chỉ tăng trưởng 5%, các năm 2028, 2029, 2030 hồi phục với tốc độ tăng trưởng ở mức 12-14%.
- Thị trường tái bảo hiểm khó khăn: Sau 2-3 năm thiên tai toàn cầu lớn, cùng với những bất ổn chính trị, thị trường tái đi theo hướng siết chặt. Dẫn tới:
  - + Phí tái XoL tăng thêm khoảng 500.000 USD
  - + Hoa hồng tái bảo hiểm giảm bình quân 2% dẫn tới doanh thu thuần giảm
  - + Mức giữ lại cho sự kiện thiên tai tăng lên dẫn đến bồi thường thuộc giữ lại tăng thêm 20 tỷ đồng trong năm 2026 và 10 tỷ đồng trong năm 2027. ✓

- Các sự kiện thiên tai và thời tiết cực đoan gia tăng:
- + Năm 2026 xảy ra bão cực lớn gây ra thiệt hại thuộc mức giữ lại là 100 tỷ đồng (tổng thất lớn hơn nhiều so với bão YAGI).
- + Năm 2027, 2028 xảy ra nhiều cơn bão nhỏ làm tăng số tiền bồi thường thêm khoảng 50 tỷ/năm.
- Rủi ro khi nâng cấp hệ thống CNTT: năm 2028 thay core dẫn đến trục trặc, làm gián đoạn kinh doanh 5 ngày làm việc, gây thiệt hại 40 tỷ đồng doanh thu và phát sinh thêm chi phí khắc phục 25 tỷ đồng.
- Tin tặc tấn công đòi tiền chuộc làm tăng chi phí năm 2027 thêm 30 tỷ đồng.
- Các yếu tố khác giả định không thay đổi hoặc có biến độ bất thường.

## 2. Kết quả kiểm tra sức chịu đựng.

- Cơ sở dữ liệu:
- + Chương trình tái: ABIC xây dựng một chương trình tái thận trọng với mức giữ lại rất thấp cho các đơn vị rủi ro đơn lẻ. Có hợp đồng XoL bảo vệ cho rủi ro thiên tai với mức bảo vệ khá cao. Bên cạnh đó chương trình tái từ năm 2024 đến nay duy trì cấu trúc ổn định vì tỷ lệ bồi thường qua các năm được duy trì rất ổn định nếu không xảy ra các rủi ro thiên tai bất thường.
- + Căn cứ vào các tiêu chí tài chính thực tế của công ty trong 6 năm gần nhất để làm căn cứ xây dựng kịch bản giả định, trong đó tiêu chí trọng tâm là Doanh thu và lợi nhuận

*ĐVT: triệu đồng*

Tiêu chí	2020	2021	2022	2023	2024	2025
Doanh thu	1,779,150	1,882,779	2,044,429	2,174,962	2,431,500	2,791,290
Tổng tài sản	2,987,806	3,315,231	3,575,994	3,957,544	4,340,334	4,771,981
Vốn chủ sở hữu	1,044,879	1,234,877	1,392,611	1,532,182	1,540,816	1,757,172
Số tiền bồi thường	477,716	541,354	709,008	655,346	721,930	784,864
LNTT	366,400	340,754	276,462	308,066	265,144	318,839
Biên KNTT	171%	205%	224%	265%	241%	245%

- + Căn cứ vào các dữ liệu từ 2020 – 2025 của công ty và các kịch bản giả định trong 5 năm tới, ABIC tính toán ra tình hình tài chính của công ty theo hai kịch bản như sau:

*ĐVT: triệu đồng*

Tiêu chí	2026	2027	2028	2029	2030
<b>Kịch bản 1: Hoạt động bình thường</b>					
<b>Tốc độ tăng trưởng</b>	<b>11%</b>	<b>12%</b>	<b>12%</b>	<b>10%</b>	<b>9%</b>
Doanh thu	3,099,555	3,459,964	3,859,989	4,260,455	4,649,578
Tổng tài sản	4,854,234	5,140,168	5,441,829	5,758,545	6,090,480
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>1,787,460</b>	<b>1,857,848</b>	<b>1,935,988</b>	<b>2,025,897</b>	<b>2,127,736</b>
Số tiền bồi thường	858,597	980,370	1,119,873	1,279,107	1,435,696
Chi phí hoạt động KDBH	938,890	1,043,906	1,161,674	1,275,614	1,382,758
Chi phí QLDN	655,077	727,664	804,883	885,371	963,586
LNTT	325,107	357,417	377,077	395,896	414,918
Dự phòng DDL	248,650	277,707	310,057	345,576	384,058

<b>Biên KNTT</b>	<b>232%</b>	<b>216%</b>	<b>203%</b>	<b>194%</b>	<b>189%</b>
<b>Kịch bản 2: Có các yếu tố bất lợi</b>					
<b>Tốc độ tăng trưởng</b>	<b>5.0%</b>	<b>5.0%</b>	<b>12.0%</b>	<b>14.0%</b>	<b>14.0%</b>
Doanh thu	2,930,855	3,077,397	3,406,685	3,883,621	4,427,328
Tổng tài sản	4,819,701	4,964,292	5,113,221	5,410,812	5,722,702
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>1,774,744</b>	<b>1,827,986</b>	<b>1,864,546</b>	<b>1,951,137</b>	<b>2,049,217</b>
Số tiền bồi thường	890,992	1,069,349	1,048,354	1,165,526	1,352,739
Chi phí hoạt động KDBH	879,256	923,219	1,022,005	1,165,086	1,339,849
Chi phí QLDN	615,479	676,253	740,404	815,560	937,894
<b>LNTT</b>	<b>237,310</b>	<b>103,056</b>	<b>255,983</b>	<b>359,068</b>	<b>379,975</b>
Dự phòng DDL	247,543	273,898	302,988	336,035	373,580
<b>Biên KNTT</b>	<b>245%</b>	<b>240%</b>	<b>221%</b>	<b>205%</b>	<b>190%</b>

*Ghi chú: Trong kịch bản bất lợi, giả định ABIC vẫn chưa sử dụng tới quỹ dự phòng dao động lớn.*

- Đánh giá kịch bản hoạt động bình thường

+ Biên KNTT có giảm qua các năm, tuy nhiên đây không phải là một dấu hiệu tiêu cực. Biên KNTT giảm do tốc độ tăng trưởng doanh thu gốc cao. Theo phương án giả định thì năm 2030 biên KNTT ở mức 190% - mức cao hơn trung bình thị trường (150%)

+ Biên KNTT không chỉ phản ánh mức độ an toàn tài chính mà đồng thời còn phản ánh hiệu quả sử dụng vốn, mục tiêu của các công ty không phải là tăng dần biên KNTT mà là duy trì biên ở mức độ hợp lý để cân bằng giữa hiệu quả sử dụng vốn và an toàn tài chính. Mức bình quân của các DNBH trên thị trường có yếu tố tương đồng với ABIC là khoảng 150%.

+ Các chỉ tiêu Tài sản, VCSH, bồi thường, lợi nhuận có sự biến động tăng tương ứng với sự tăng trưởng doanh thu qua các năm.

- Đánh giá kịch bản có các yếu tố bất lợi

+ Trong kịch bản có các yếu tố bất lợi, đặc biệt tập trung vào năm 2026 và 2027 với các sự kiện về cả thiên tai, suy giảm doanh thu, tăng chi phí hoạt động thì công ty vẫn có lợi nhuận dương và chưa cần dùng tới quỹ dự phòng dao động lớn.

+ Lợi nhuận vẫn không bị âm do một số nguyên nhân: chương trình tái đang bảo vệ tốt trước rủi ro thảm họa; lợi nhuận đầu tư ổn định và có xu hướng tăng do lãi gửi tiết kiệm tăng; bồi thường chưa khiếu nại có thể cao và được phản ánh vào năm sau trong các sự kiện thiên tai/dịch bệnh lớn.

+ Biên khả năng thanh toán của công ty luôn được duy trì ở mức cao dù trong kịch bản bất lợi do cơ cấu tài sản có tổng lượng tiền và đầu tư tài chính ngắn hạn chiếm tới gần 80% tổng tài sản.

+ Do vẫn có lợi nhuận dương vì vậy tài sản và VCSH vẫn duy trì tăng trưởng tuy nhiên tốc độ tăng trưởng tương đối chậm.

- Trong cả 2 kịch bản, quỹ dự phòng dao động lớn của ABIC chưa cần sử dụng và tiếp tục được tích lũy với tốc độ ngày càng nhanh, năm 2030 sẽ tăng khoảng 70% so với năm 2025.

### 3. Phân tích khả năng tiếp tục hoạt động trong tình huống bất lợi đối với hoạt động kinh doanh.

Hoạt động kinh doanh bảo hiểm của ABIC có lãi nghiệp vụ tương đối tốt cộng với hoạt động đầu tư 100% là tiền gửi tiết kiệm tại Agribank, vì vậy ngay cả trong kịch bản bất lợi nhất (tăng chi phí hoạt động, tăng trưởng thấp, rủi ro thiên tai lớn) thì hoạt động kinh doanh vẫn có lãi, không bị mất vốn và biên KNTT duy trì ở mức cao.

Vì vậy, khả năng tiếp tục hoạt động trong tình huống bất lợi cũng như an toàn tài chính của ABIC vẫn được đảm bảo trong kịch bản bất lợi.

Tuy nhiên để tránh việc lợi nhuận bị suy giảm mạnh trong trường hợp có các yếu tố bất lợi, công ty vẫn cần xem xét có một số giải pháp như sau:

- Đa dạng hóa kênh đầu tư để tăng lợi nhuận từ hoạt động đầu tư, tận dụng tốt hơn mức biên KNTT đang rất cao.

- Chuẩn bị sẵn sàng cơ chế kích hoạt và sử dụng quỹ dự phòng dao động lớn để giảm thiểu ảnh hưởng của các sự kiện thiên tai lớn tới lợi nhuận của công ty

- Tăng cường kênh khai thác ngoài banca để đa dạng hóa kênh bán hàng, tránh bị nguồn doanh thu phụ thuộc quá nhiều vào một ngân hàng

- Xây dựng chương trình tái phù hợp, nâng cao năng lực tái đảm bảo an toàn, mua hợp đồng XoL với hạn mức trách nhiệm phù hợp với rủi ro thiên tai (với mức độ thận trọng hướng tới tăng dần lên 1:250)

- Tăng cường các biện pháp quản trị rủi ro trong mọi hoạt động, đặc biệt về an ninh mạng và an toàn hệ thống. *A*

#### Nơi nhân:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban điều hành (để chỉ đạo triển khai);
- Ban KTNB; CS&NS;
- Lưu KSTT&QLRR; VP.TSC.



**NGƯỜI ĐẠI DIỆN TRƯỚC PHÁP LUẬT  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Nguyễn Tiên Hải**